

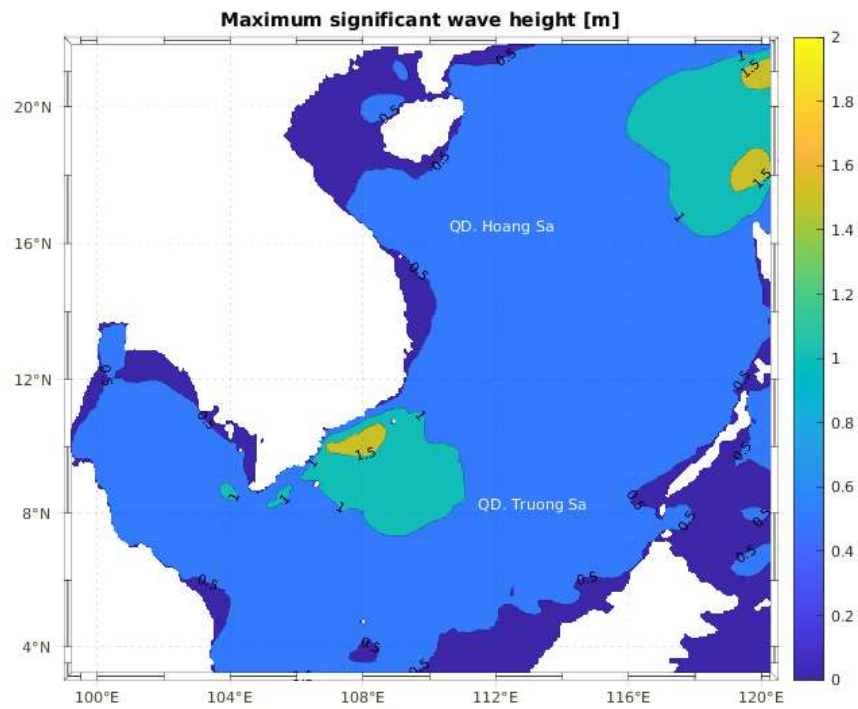
BẢN TIN DỰ BÁO SÓNG VÀ MỨC NƯỚC  
(Lúc 13 giờ – ngày 06/4/2025)

Chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

| TT | Vùng biển              | Hs (m)    | Hướng sóng thịnh hành | Ghi chú  |
|----|------------------------|-----------|-----------------------|----------|
| 1  | Bắc Vịnh Bắc Bộ        | 1.0 ÷ 1.5 | Đông                  |          |
| 2  | Nam Vịnh Bắc Bộ        | 1.5 ÷ 2.5 | Đông                  | Cảnh báo |
| 3  | Quảng Trị - Quảng Ngãi | 2.5 ÷ 3.0 | Đông                  | Cảnh báo |
| 4  | Bình Định - Ninh Thuận | 3.5 ÷ 5.0 | Đông Bắc              | Cảnh báo |
| 5  | Bình Thuận - Cà Mau    | 3.5 ÷ 4.0 | Đông Bắc              | Cảnh báo |
| 6  | Cà Mau - Kiên Giang    | 1.5 ÷ 2.0 | Đông Bắc              | Cảnh báo |
| 7  | QĐ. Hoàng Sa           | 3.0 ÷ 4.0 | Đông Bắc              | Cảnh báo |
| 8  | QĐ. Trường Sa          | 2.0 ÷ 5.0 | Đông Bắc              | Cảnh báo |
| 9  | Bắc Biển Đông          | 3.0 ÷ 5.0 | Đông Bắc              | Cảnh báo |
| 10 | Giữa Biển Đông         | 3.0 ÷ 5.0 | Đông Bắc              | Cảnh báo |
| 11 | Nam Biển Đông          | 3.5 ÷ 4.5 | Đông Bắc              | Cảnh báo |

Mức nước tổng cộng lớn nhất dự báo trong 72 giờ tại các tỉnh ven biển

| TT | Tỉnh           | Mức nước tổng cộng |               | TT | Tỉnh          | Mức nước tổng cộng |               |
|----|----------------|--------------------|---------------|----|---------------|--------------------|---------------|
|    |                | H (cm)             | Tmax          |    |               | H (cm)             | Tmax          |
| 1  | Quảng Ninh     | 233                | 5h, 9/4/2025  | 15 | Bình Định     | 119                | 16h, 6/4/2025 |
| 2  | Hải Phòng      | 186                | 1h, 9/4/2025  | 16 | Phú Yên       | 91                 | 17h, 8/4/2025 |
| 3  | Thái Bình      | 182                | 0h, 9/4/2025  | 17 | Khánh Hòa     | 82                 | 16h, 8/4/2025 |
| 4  | Nam Định       | 184                | 0h, 9/4/2025  | 18 | Ninh Thuận    | 99                 | 16h, 8/4/2025 |
| 5  | Ninh Bình      | 197                | 0h, 9/4/2025  | 19 | Bình Thuận    | 130                | 18h, 8/4/2025 |
| 6  | Thanh Hóa      | 192                | 0h, 9/4/2025  | 20 | BR - Vũng Tàu | 138                | 0h, 8/4/2025  |
| 7  | Nghệ An        | 160                | 23h, 7/4/2025 | 21 | TP. HCM       | 170                | 0h, 8/4/2025  |
| 8  | Hà Tĩnh        | 146                | 13h, 8/4/2025 | 22 | Tiền Giang    | 178                | 23h, 7/4/2025 |
| 9  | Quảng Bình     | 147                | 15h, 8/4/2025 | 23 | Bến Tre       | 215                | 0h, 8/4/2025  |
| 10 | Quảng Trị      | 137                | 16h, 8/4/2025 | 24 | Trà Vinh      | 172                | 1h, 8/4/2025  |
| 11 | Thừa Thiên Huế | 109                | 16h, 8/4/2025 | 25 | Sóc Trăng     | 202                | 2h, 8/4/2025  |
| 12 | Đà Nẵng        | 75                 | 17h, 8/4/2025 | 26 | Bạc Liêu      | 249                | 2h, 8/4/2025  |
| 13 | Quảng Nam      | 132                | 17h, 7/4/2025 | 27 | Cà Mau        | 200                | 2h, 8/4/2025  |
| 14 | Quảng Ngãi     | 151                | 11h, 6/4/2025 | 28 | Kiên Giang    | 95                 | 22h, 7/4/2025 |



### Phân bố chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 07/4/2025

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

Người soát bản tin: Lê Quốc Huy